

Bản án số: 43/2018/HSPT

Ngày: 28-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa

Các Thẩm phán:

1/ Ông Triệu Quốc Hiếu

2/ Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Út – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/HSPT ngày 04/7/2018 đối với bị cáo Phạm Anh H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Anh H (tên gọi khác H Ruồi), sinh năm 1983; nơi cư trú số 65/22A, khóm 2, Phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con của ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị N N; anh, chị, em ruột: 04 người (lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1985); bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không;

Tiền án: Vào năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 92/2016/HSST, ngày 24/8/2016, chấp hành án xong vào tháng 7/2017;

Nhân thân: Vào năm 1998, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng. Vào năm 2002, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng.

Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 10 phút, ngày 16/12/2017 Lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long trong lúc tuần tra trên địa bàn khu vực khóm 5 thuộc Phường 9, thành phố Vĩnh Long, đến đoạn đường đal trước nhà số 176/4B, tổ 109, khóm 5, Phường 9, thành phố Vĩnh Long phát hiện Phạm Anh H điều khiển xe mô tô biển số 64B1-320.36 có biểu hiện nghi vấn về tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an yêu cầu H dừng xe để kiểm tra nhưng H không chấp hành, nên lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành không chế H để kiểm tra, trong lúc không chế phát hiện H cầm vật màu trắng ném khỏi vị trí đang đứng trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn B.

Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra trên người H phát hiện trong túi vải màu đen – trắng H đang đeo trên người có 01 bóp da màu đen, bên trong có 02 bìch nylon hàn kín có chứa nhiều tinh thể trong suốt (là chất ma túy), 02 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phạm Anh H (01 bản chính, 01 bản photo), 20 bìch nylon trong suốt; trong túi quần trước của H có 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen (màn hình bị hỏng); trong túi quần sau của H có số tiền 115.000đ; kiểm tra bên trong yên xe 64B1-320.36 có 01 cây dao (lưỡi bằng kim loại màu trắng, cán bằng gỗ); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen dưới đất tại nơi H đứng; đồng thời, kiểm tra xung quanh khu vực nơi H vừa ném vật màu trắng phát hiện có 01 gói thuốc lá hiệu JET màu trắng, bên trong có 01 bìch nylon hàn kín có chứa nhiều tinh thể bên trong (là chất ma túy) và 01 đoạn ống thủy tinh có 01 đầu hình tròn.

Theo kết luận giám định thì số chất tinh thể trong 02 bìch nylon thu giữ trong bóp da của H là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 1,3970gam; số chất tinh thể trong 01 bìch nylon thu giữ trong vỏ thuốc lá hiệu JET là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 5,0715gam.

Quá trình điều tra, Phạm Anh H thừa nhận bản thân nghiện ma túy Methamphetamine từ năm 2009 đến nay. Vào khoảng 07 giờ ngày 16/12/2017, H điều khiển xe mô tô biển số 64B1-320.36 từ Phường 3, thành phố Vĩnh Long đến khu vực ngã ba An Thới Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang để mua chất ma túy với giá 500.000đ của một người đàn ông không rõ họ, tên, địa chỉ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đến Phường 9, thành phố Vĩnh Long để thăm bạn, khi lực lượng Công an yêu cầu dừng xe thì H lo sợ vì có mang theo ma túy và cây dao trong xe nên H điều khiển xe bỏ chạy và bị lực lượng Công an không chế. H thừa nhận số

ma túy chứa trong 02 bịch nylon thu giữ trong bóp da là của H nhưng không thừa nhận số ma túy trong bịch nylon thu giữ trong gói thuốc lá hiệu JET là của H. Tuy nhiên, người làm chứng Nguyễn Văn B có mặt tại nơi xảy ra sự việc chính mắt nhìn thấy việc H ném bỏ gói thuốc lá hiệu JET màu trắng bên trong có 01 bịch nylon hàn kín có nhiều tinh thể bên trong.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long đã xử phạt bị cáo Phạm Anh H 03 (Ba) năm tù, theo quy định tại khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 11/6/2018, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do từ năm 2009 bị cáo là thành viên cơ sở của Đội ma túy thành phố Vĩnh Long, đã có nhiều đóng góp trong việc giúp cơ quan chức năng triệt phá nhiều vụ án ma túy; bị cáo có hoàn cảnh gia đình đơn chiếc, không vợ con sống với mẹ già trên 68 tuổi. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo mà tòa sơ thẩm đã xử là đúng, nhưng bị cáo không thừa nhận bịch nylon chứa chất ma túy trong vỏ thuốc lá hiệu JET là của bị cáo, tuy nhiên cơ quan điều tra đã chứng minh được gói thuốc JET chứa chất ma túy này là của bị cáo. Bị cáo có sử dụng ma túy, bị nghiện nên tìm mua ma túy để sử dụng. Pháp luật quy định mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cần phải xử lý nghiêm để góp phần đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, là đúng người đúng tội, có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có góp công để cơ quan Công an phá nhiều vụ án ma túy là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm r Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm r khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuyên xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Anh H thừa nhận hành vi của bị cáo như cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo thừa nhận bản thân bị cáo hiện đang nghiện ma túy. Vào ngày 16/12/2017 bị cáo bị cơ quan công an bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ chất ma túy trên người bị cáo theo giám định là: trong 02 bịch nylon thu giữ trong bóp da của H là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 1,3970gam; còn số chất tinh thể trong 01 bịch nylon thu giữ trong vỏ thuốc lá hiệu JET là chất ma túy Methamphetamine, có trọng lượng 5,0715gam là không phải của bị cáo. Bị cáo thừa nhận án sơ thẩm xử bị cáo với hành vi trên là đúng tội. Ngày 11/6/2018 bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, vi phạm nghiêm trọng đến quản lý của nhà nước về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, làm gánh nặng cho gia đình và xã hội. Khi bị cơ quan chức năng kiểm tra, do bị cáo đang tàng trữ chất ma túy và có đem theo con dao nên bị cáo không chấp hành việc kiểm tra của lực lượng chức năng. Bị cáo bị khống chế và phát hiện bị cáo đang tàng trữ chất ma túy theo như giám định là đúng. Bị cáo tái phạm. Do đó án sơ thẩm xử bị cáo mức án 03 năm tù là tương xứng với hành vi của bị cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy trước đó và sau khi tại ngoại bị cáo lập thành tích hợp tác với cơ quan chức năng để phá nhiều vụ án ma túy. Do đó xem đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng ở điểm r khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Anh H, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm r khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Phạm Anh H**: 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo H được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Phạm Anh H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA+ VKSNDCC: 2;
- VKS tối cao: 1;
- VKSND TVL: 1;
- TA+Chi cục THADS TPVL: 3;
- SỞ TƯ PHÁP: 1,
- PHÒNG HS CAVL: 1;
- TTG+BC: 2;
- Ủy ban nhân dân phường 3;
- Lưu hồ sơ + TNV +P.KTNV &THA: 4.

Nguyễn Văn Hòa